

Mở cửa hàng *nhượng quyền* tại Việt Nam

Sổ tay kiểm tra giấy tờ pháp lý và thuế dành cho bên nhận quyền

DÀNH CHO

Hệ kinh doanh cá thể và doanh nghiệp · ba mô hình: một điểm bán, nhiều điểm bán, phát triển một khu vực

NGÀY RÀ SOÁT

25/8/2026

PHIÊN BẢN

1.0 · bản tiếng Việt (bản gốc)

BIÊN SOẠN

Lexi — trợ lý pháp lý · thuế · thương mại, thuộc hệ sinh thái Nguyễn Phi Vân

15

PHẦN

94

MỤC KIỂM TRA

19

BẢNG TRA

MỘT DỰ ÁN CỦA NGUYỄN PHI VÂN

ĐỌC TRƯỚC KHI DÙNG – TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM



Cuốn sổ tay này là **thông tin tham khảo**, không phải tư vấn pháp lý, tư vấn thuế hay tư vấn đầu tư, và không tạo lập quan hệ luật sư – khách hàng.

Pháp luật Việt Nam về đăng ký kinh doanh và thuế đang trong giai đoạn thay đổi rất nhanh: riêng từ 1/7/2025 đến 8/2026 đã có ít nhất mười văn bản mới trực tiếp làm thay đổi nghĩa vụ của một cửa hàng nhượng quyền. Một số quy định trong sách có thể đã được sửa sau ngày rà soát ghi ở trên.

Trước khi nộp bất kỳ hồ sơ nào hoặc ký bất kỳ hợp đồng nào, hãy đối chiếu với:

1. Văn bản gốc — đường dẫn được đặt ngay cạnh từng con số trong sách;
2. Cơ quan có thẩm quyền tại địa phương nơi bạn đặt điểm bán (cấp xã, cơ quan thuế, cơ quan quản lý thị trường);
3. Luật sư và đại lý thuế có chứng chỉ hành nghề tại Việt Nam.

Ngành nghề, quy mô và địa phương khác nhau thì danh mục giấy tờ khác nhau. Hãy dùng sách này để **không bỏ sót câu hỏi**, chứ không phải để thay thế câu trả lời của người hành nghề.

Cách đọc các nhãn nguồn trong sách

Mọi số liệu, tỷ lệ, thời hạn và quy định trong sách đều không do chúng tôi tạo ra. Vì vậy mỗi mục đều mang một nhãn độ tin cậy đặt ngay cạnh nội dung:

Nguyên tắc biên soạn: **thà để trống còn hơn đoán.**

● CHÍNH THỨC

Nguồn chính thức

Trích từ văn bản quy phạm pháp luật hoặc cổng thông tin của cơ quan nhà nước.

Vẫn kiểm tra hiệu lực còn hay hết

🔍 ĐỐI CHIẾU

Cần đối chiếu

Nội dung đang trong giai đoạn chuyển tiếp, hoặc mới lấy được từ nguồn tổng hợp.

Bắt buộc hỏi lại cơ quan có thẩm quyền

❏ CHƯA CÓ

Chưa có dữ liệu

Chúng tôi chưa xác minh được đến nguồn gốc.

Đừng suy đoán — hãy hỏi người hành nghề

Nguyên tắc biên soạn: *thà để trống còn hơn đoán.*

Mục lục

15 PHẦN • 94 MỤC KIỂM TRA • 19 BẢNG TRA

01	BỨC TRANH 5 PHÚT	4
02	CHỌN TƯ CÁCH PHÁP LÝ: HỘ KINH DOANH HAY DOANH NGHIỆP?	6
03	CHECKLIST A: TRƯỚC KHI KÝ HỢP ĐỒNG NHƯỢNG QUYỀN	9
04	CHECKLIST B: THÀNH LẬP CHỦ THỂ KINH DOANH	12
05	CHECKLIST C: THUẾ VÀ HOÁ ĐƠN	15
06	CHECKLIST D: GIẤY PHÉP CON THEO NGÀNH	20
07	CHECKLIST E: MẶT BẰNG, PHÒNG CHÁY, MÔI TRƯỜNG, BIỂN HIỆU	23
08	CHECKLIST F: LAO ĐỘNG, BẢO HIỂM, TIỀN LƯƠNG	26
09	CHECKLIST G: SỞ HỮU TRÍ TUỆ	29
10	MA TRẬN THEO MÔ HÌNH	31
11	LỊCH TUÂN THỦ 12 THÁNG	34
12	MƯỜI HAI LỖI HAY GẶP NHẤT	36
13	BẢNG TRA VĂN BẢN PHÁP LUẬT	38
14	THUẬT NGỮ VIỆT • ANH • HOA	42
15	BƯỚC TIẾP THEO	44

BỨC TRANH 5 PHÚT

Một cửa hàng nhượng quyền tại Việt Nam phải trả lời sáu nhóm câu hỏi pháp lý. Bỏ sót bất kỳ nhóm nào cũng đủ để bị đình chỉ hoạt động hoặc bị phạt.

#	NHÓM NGHĨA VỤ	CÂU HỎI CỐT LÕI	AI QUẢN LÝ
A	Quan hệ nhượng quyền	Bên nhượng quyền có đủ điều kiện cấp quyền cho bạn không? Hợp đồng có hợp lệ không?	Bộ Công Thương · Sở Công Thương
B	Tư cách chủ thể	Bạn kinh doanh dưới danh nghĩa hộ kinh doanh hay doanh nghiệp?	Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã · cấp tỉnh
C	Thuế và hoá đơn	Bạn thuộc nhóm doanh thu nào? Khai thuế theo kỳ nào? Có bắt buộc hoá đơn điện tử không?	Cơ quan thuế
D	Giấy phép theo ngành	Ngành của bạn có thuộc danh mục kinh doanh có điều kiện không?	Bộ ngành chuyên môn · UBND cấp xã
E	Mặt bằng và an toàn	Phòng cháy chữa cháy, môi trường, biển hiệu, xây dựng	Công an · cơ quan môi trường · cơ quan văn hoá
F	Con người	Hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội, tiền lương tối thiểu	Cơ quan lao động · cơ quan bảo hiểm xã hội

HÌNH 1 · SÁU KHỐI NGHĨA VỤ VÀ THỨ TỰ LÀM VIỆC



THỨ TỰ KHUYẾN NGHỊ **A** → **B** → **E** → **D** → **C** → **F** → **KHAI TRƯƠNG**

Ký hợp đồng (A) trước khi biết mặt bằng có đạt phòng cháy chữa cháy (E) là cam kết trả phí cho một điểm bán có thể không bao giờ được phép mở cửa.

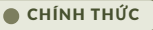
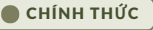
Thứ tự làm việc được khuyến nghị: A → B → E (mặt bằng) → D (giấy phép con) → C (thuế, hoá đơn) → F (nhân sự) → khai trương.

Lý do: nếu bạn ký hợp đồng nhượng quyền (A) trước khi biết mặt bằng có đạt điều kiện phòng cháy chữa cháy hay không (E), bạn đã cam kết trả phí cho một điểm bán có thể không bao giờ được phép mở cửa.

PHẦN 2 / 15

CHỌN TƯ CÁCH PHÁP LÝ: HỘ KINH DOANH HAY DOANH NGHIỆP?

2.1 Bảng so sánh cốt lõi

TIÊU CHÍ	HỘ KINH DOANH CÁ THỂ	DOANH NGHIỆP (CÔNG TY TNHH / CỔ PHẦN)
Tư cách pháp nhân	Không có	Có
Trách nhiệm tài sản	Chủ hộ chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình  Điều 83 ND 168/2025  xaydungchinhhsach.chinhphu.vn	Hữu hạn trong phạm vi vốn góp
Số lượng đăng ký trên một người	Chỉ một hộ kinh doanh trong phạm vi toàn quốc  Điều 83 ND 168/2025  xaydungchinhhsach.chinhphu.vn	Không giới hạn
Nhiều điểm bán	Được — một hộ kinh doanh có thể có nhiều địa điểm kinh doanh trong phạm vi cả nước  Điều 87 ND 168/2025  xaydungchinhhsach.chinhphu.vn	Được, qua chi nhánh hoặc địa điểm kinh doanh
Cơ quan đăng ký	Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã  Điều 88 ND 168/2025  xaydungchinhhsach.chinhphu.vn	Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh
Thời hạn cấp giấy chứng nhận	03 ngày làm việc  ND 168/2025	03 ngày làm việc  Luật Doanh nghiệp 2020
Gọi vốn, chia cổ phần	Không thực hiện được	Thực hiện được
Chuyển nhượng lại cửa hàng	Rất khó, phải làm lại từ đầu	Chuyển nhượng phần vốn góp / cổ phần

2.2 Hai điều dễ hiểu nhầm nhất

Hiểu nhầm 1 — "Muốn mở nhiều cửa hàng thì phải mở nhiều hộ kinh doanh." Sai theo hai hướng. Một người **không được** đăng ký hộ kinh doanh thứ hai trên toàn quốc; nhưng **một hộ kinh doanh được phép có nhiều địa điểm kinh doanh trên cả nước**, chỉ cần thông báo cho cơ quan quản lý thuế và cơ quan quản lý thị trường nơi đặt địa điểm đó. 

[Điều 87 ND 168/2025](#)  [xaydungchinhhsach.chinhphu.vn](#)

Hiểu nhầm 2 — "Hộ kinh doanh nộp thuế khoán nên nhẹ nhàng hơn." Không còn đúng từ 1/1/2026. Thuế khoán (lump-sum tax) và lệ phí môn bài (business licence fee) đã bị xóa bỏ đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. 

[Điều 10 Nghị quyết 198/2025/QH15](#)  [vbpl.vn](#) · [Bản tin Chính phủ](#)  [baochinhphu.vn](#)

HÌNH 2 • CÂY QUYẾT ĐỊNH – HỘ KINH DOANH HAY DOANH NGHIỆP?



2.3 Khuyến nghị theo mô hình

MÔ HÌNH	TƯ CÁCH NÊN CHỌN	VÌ SAO
Một điểm bán — vốn nhỏ, tự vận hành, doanh thu dự kiến dưới 1 tỷ đồng/năm	Hộ kinh doanh	Thủ tục nhẹ nhất; dưới ngưỡng 1 tỷ được miễn thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân (xem Phần 5)
Một điểm bán — doanh thu dự kiến trên 3 tỷ đồng/năm, có thuê nhân sự quản lý	Doanh nghiệp	Trách nhiệm hữu hạn; chi phí được trừ khi tính thuế; dễ chuyển nhượng
Nhiều điểm bán — từ 2 điểm trở lên	Doanh nghiệp	Rủi ro của mọi điểm bán dồn vào tài sản cá nhân chủ hộ nếu dùng hộ kinh doanh; ngân hàng và bên nhượng quyền thường yêu cầu pháp nhân
Phát triển một khu vực (area developer)	Bắt buộc là doanh nghiệp trên thực tế	Hợp đồng phát triển quyền thương mại là cam kết mở nhiều cơ sở theo lộ trình, kèm nghĩa vụ tài chính lớn và thường có điều khoản phạt tiền độ

ⓘ ĐỐI CHIẾU Cần đối chiếu: pháp luật Việt Nam **không cấm** hộ kinh doanh ký hợp đồng phát triển quyền thương mại. Đây là khuyến nghị thực tiễn về quản trị rủi ro, không phải điều cấm của luật.

PHẦN 3 / 15

CHECKLIST A: TRƯỚC KHI KÝ HỢP ĐỒNG NHƯỢNG QUYỀN

Đây là phần dễ nhất để làm đúng và đắt nhất để làm sai.

3.1 Khung pháp luật áp dụng

Hoạt động nhượng quyền thương mại tại Việt Nam chịu sự điều chỉnh của:

- ◆ **Luật Thương mại 2005**, Điều 284–291 ● CHÍNH THỨC
- ◆ **Nghị định 35/2006/NĐ-CP** ngày 31/3/2006 ● CHÍNH THỨC [Toàn văn](#) ↗ [luatvietnam.vn](#)
- ◆ **Nghị định 120/2011/NĐ-CP** — bổ sung Điều 17a ● CHÍNH THỨC [Toàn văn](#) ↗ [luatvietnam.vn](#)
- ◆ **Nghị định 08/2018/NĐ-CP** — sửa Điều 5, bãi bỏ Điều 6 và Điều 7 ● CHÍNH THỨC [Toàn văn](#) ↗ [vanban.vcci.com.vn](#)
- ◆ **Thông tư 03/2024/TT-BCT** — sửa đổi thủ tục trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại ● CHÍNH THỨC [Toàn văn](#) ↗ [vcci.com.vn](#)

3.2 Ba khái niệm phải phân biệt được

Pháp luật Việt Nam đã có tên gọi riêng cho ba mô hình mà thị trường hay gọi lẫn lộn — trích Điều 3 Nghị định 35/2006/NĐ-CP ● CHÍNH THỨC:

- ◆ **Hợp đồng phát triển quyền thương mại** (area development agreement) — bên nhượng quyền cấp cho bên nhận quyền quyền được **thành lập nhiều hơn một cơ sở** để kinh doanh theo phương thức nhượng quyền **trong phạm vi một khu vực địa lý nhất định**.
- ◆ **Quyền thương mại chung** (master franchise) — quyền do bên nhượng quyền trao cho **bên nhượng quyền thứ cấp** được phép **cấp lại** quyền thương mại cho các bên nhận quyền thứ cấp.
- ◆ **Bên nhận quyền thứ cấp** — bên nhận lại quyền từ bên nhượng quyền thứ cấp.

! Khác biệt quan trọng: **bên phát triển khu vực** (area developer) mở nhiều cơ sở **của chính mình**. **Bên nhượng quyền thứ cấp** (master franchisee) thì **bán lại quyền** cho người khác. Hai loại này khác nhau về nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ báo cáo và mức độ rủi ro. Đừng để hợp đồng dùng lẫn hai khái niệm.

HÌNH 3 • HAI KHÁI NIỆM RẤT HAY BỊ DÙNG LẦN

HỢP ĐỒNG PHÁT TRIỂN QUYỀN THƯƠNG MẠI	QUYỀN THƯƠNG MẠI CHUNG
<i>area development agreement</i> Bạn mở nhiều cơ sở CỦA CHÍNH MÌNH trong một khu vực địa lý nhất định.	<i>master franchise</i> Bạn được CẤP LẠI quyền cho bên nhận quyền thứ cấp trong lãnh thổ.
● Bạn là người vận hành ● Không được cấp lại quyền cho ai	● Bạn là bên nhượng quyền thứ cấp ● Nghĩa vụ thuế và báo cáo khác hẳn

KHÁC NHAU

Điều 3 Nghị định 35/2006/NĐ-CP

3.3 Checklist kiểm tra bên nhượng quyền

- ☐ **A1** Hệ thống kinh doanh dự định dùng để nhượng quyền đã hoạt động **ít nhất 01 năm**. **CHÍNH THỨC** Điều 5 NĐ 35/2006 (được sửa bởi [NĐ 08/2018](#) [↗ vanban.vcci.com.vn](#))
- ☐ **A2** Bạn đã nhận **Bản giới thiệu về nhượng quyền thương mại** (franchise disclosure document) **ít nhất 15 ngày làm việc trước ngày ký hợp đồng**, trừ khi các bên có thoả thuận khác. **CHÍNH THỨC** Điều 8 NĐ 35/2006
- ☐ **A3** Nếu bên nhượng quyền là thương nhân **nước ngoài** nhượng quyền vào Việt Nam: yêu cầu xuất trình **văn bản chấp thuận đăng ký hoạt động nhượng quyền thương mại của Bộ Công Thương**. **CHÍNH THỨC** Điều 17–18 NĐ 35/2006
- ☐ **A4** Nếu là nhượng quyền **trong nước** (bên nhượng quyền là thương nhân Việt Nam): **không phải đăng ký** với Bộ Công Thương, nhưng bên nhượng quyền có **nghĩa vụ báo cáo Sở Công Thương**. **CHÍNH THỨC** Điều 17a NĐ 35/2006 (bổ sung bởi [NĐ 120/2011](#) [↗ luatvietnam.vn](#))
- ☐ **A5** Kiểm tra **giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu** còn hiệu lực tại Việt Nam, đứng tên đúng bên đang cấp quyền cho bạn.
- ☐ **A6** Nếu bên cấp quyền cho bạn là **bên nhượng quyền thứ cấp** (master franchisee): yêu cầu bằng chứng họ được bên nhượng quyền gốc cho phép cấp lại quyền, và thời hạn quyền gốc **dài hơn** thời hạn hợp đồng của bạn.
- ☐ **A7** Đối chiếu phạm vi lãnh thổ độc quyền ghi trong hợp đồng với thực tế các điểm bán đang hoạt động của thương hiệu.

3.4 Checklist điều khoản hợp đồng cần soi kỹ

- ☐ **A8** Phí ban đầu (initial fee), phí định kỳ (royalty), phí quỹ tiếp thị (marketing fund) — ghi rõ **căn cứ tính, kỳ thanh toán, và có bao gồm thuế hay chưa**.
- ☐ **A9** Với hợp đồng phát triển khu vực: **lộ trình mở điểm bán** (development schedule), hậu quả khi chậm tiến độ, và điều kiện giữ quyền độc quyền.
- ☐ **A10** Nghĩa vụ mua hàng từ nhà cung cấp chỉ định — kiểm tra rủi ro theo pháp luật cạnh tranh.
- ☐ **A11** Điều khoản chấm dứt, gia hạn, và **quyền chuyển nhượng cửa hàng** cho người khác.
- ☐ **A12** Luật áp dụng và cơ quan giải quyết tranh chấp. Với hợp đồng có yếu tố nước ngoài, xác định rõ trọng tài hay toà án, và ngôn ngữ tố tụng.
- ☐ **A13** Điều khoản không cạnh tranh sau khi chấm dứt — kiểm tra tính khả thi thi hành tại Việt Nam.
ĐỐI CHIẾU Cần đối chiếu với luật sư.

NPV FRANCHISE ACADEMY

4.1 Nếu chọn **HỘ KINH DOANH**

Nơi nộp: Cơ quan đăng ký kinh doanh **cấp xã**. Bạn được nộp tại bất kỳ cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã nào trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở; việc giải quyết do cấp xã nơi đặt trụ sở thực hiện. **CHÍNH THỨC**
Điều 88 ND 168/2025

- ☐ **B1** Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh.
- ☐ **B2** Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ hộ và các thành viên hộ gia đình đăng ký.
- ☐ **B3** Nếu hộ gia đình cùng đăng ký: **văn bản uỷ quyền** cho một thành viên làm người đại diện, **có công chứng hoặc chứng thực**. **CHÍNH THỨC** Điều 83 ND 168/2025
- ☐ **B4** Bản sao hợp đồng thuê mặt bằng hoặc giấy tờ chứng minh quyền sử dụng địa điểm.
- ☐ **B5** Đăng ký đúng **ngành, nghề kinh doanh** theo hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, khớp với hoạt động thực tế của thương hiệu nhượng quyền.
- ☐ **B6** Nhận **Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh** trong 03 ngày làm việc. Mã số hộ kinh doanh đồng thời là mã số thuế.
- ☐ **B7** **MÔ HÌNH NHIỀU ĐIỂM BÁN** Với mỗi địa điểm kinh doanh ngoài trụ sở: **thông báo cho cơ quan quản lý thuế và cơ quan quản lý thị trường** nơi đặt địa điểm. **CHÍNH THỨC** Điều 87 ND 168/2025
- ☐ **B8** Ghi nhớ nghĩa vụ cập nhật: phải đăng ký thay đổi trong **10 ngày** kể từ ngày thay đổi tên hộ, địa chỉ trụ sở, chủ hộ, thành viên, vốn kinh doanh, ngành nghề, nội dung đăng ký thuế — **trừ thay đổi phương pháp tính thuế thì không phải đăng ký lại**. **CHÍNH THỨC** Điều 100 ND 168/2025

4.2 Nếu chọn **DOANH NGHIỆP**

Nơi nộp: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, hoặc nộp trực tuyến qua
[Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp](http://dangkykinhdoanh.gov.vn) **dangkykinhdoanh.gov.vn**.

- ☐ **B9** Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp; điều lệ công ty; danh sách thành viên hoặc cổ đông sáng lập.
- ☐ **B10** Bản sao giấy tờ pháp lý của người đại diện theo pháp luật và các thành viên góp vốn.
- ☐ **B11** Chọn loại hình: công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, hoặc công ty cổ phần.
- ☐ **B12** Đăng ký ngành nghề. Kiểm tra ngành của bạn có nằm trong **Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện** (Phụ lục IV [Luật Đầu tư 2025 số 143/2025/QH15](#) **vanban.chinhphu.vn**) không.

- ☐ **B13** Khắc dấu và thông báo mẫu dấu theo quy định nội bộ của doanh nghiệp.
- ☐ **B14** Mở tài khoản ngân hàng của doanh nghiệp.
- ☐ **B15** Đăng ký chữ ký số (digital signature) — bắt buộc trên thực tế để khai thuế và phát hành hoá đơn điện tử.
- ☐ **B16** **NHIỀU ĐIỂM BẮN** Với mỗi điểm bán mới, chọn giữa **chi nhánh** (có thể hạch toán độc lập, có mã số thuế riêng) hoặc **địa điểm kinh doanh** (đơn giản hơn, không có chức năng đại diện đầy đủ). Quyết định này ảnh hưởng trực tiếp đến cách khai thuế — hãy chốt với đại lý thuế **trước** khi đăng ký.

4.3 Nếu bên nhượng quyền là nhà đầu tư nước ngoài góp vốn cùng bạn

- ☐ **B17** Xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài và điều kiện tiếp cận thị trường theo cam kết quốc tế của Việt Nam.
- ☐ **B18** Thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài; hoặc xin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nếu thành lập tổ chức kinh tế mới.
- ☐ **B19** **ĐỐI CHIẾU** Cần đối chiếu: [Nghị định 252/2026/NĐ-CP](#) [↗ xaydungchinhhsach.chinhphu.vn](#) (hiệu lực 1/7/2026) yêu cầu chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty nước ngoài **kê khai thông tin chủ sở hữu hợp pháp và chủ sở hữu hưởng lợi của công ty mẹ ở nước ngoài** khi đăng ký thuế lần đầu và khi thay đổi thông tin đăng ký thuế, đồng thời **lưu giữ hồ sơ liên quan tối thiểu 5 năm**. Nếu bên nhượng quyền góp vốn cùng bạn qua cấu trúc này, hãy kiểm tra văn bản.

Đây là phần thay đổi nhiều nhất trong hai năm qua. Mọi tài liệu hướng dẫn xuất bản trước năm 2026 về thuế hộ kinh doanh đều đã lạc hậu.

5.1 Ba thay đổi lớn bạn phải biết

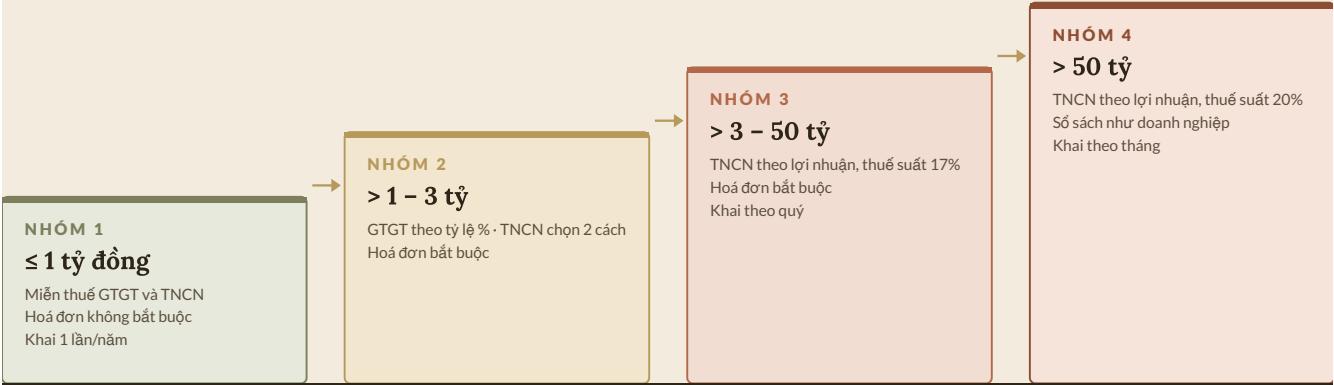
1. **Xoá bỏ thuế khoán và lệ phí môn bài từ 1/1/2026.** Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chuyển hoàn toàn sang **tự khai, tự nộp thuế**. ● CHÍNH THỨC [Điều 10 Nghị quyết 198/2025/QH15](#) [vbpl.vn](#) · Quyết định 3389/QĐ-BTC năm 2025
- ĐỐI CHIẾU
2. **Ngưỡng doanh thu không phải nộp thuế nâng lên 1 tỷ đồng/năm.** Ban đầu Nghị định 68/2026/NĐ-CP đặt ngưỡng 500 triệu đồng; **Nghị định 141/2026/NĐ-CP ngày 29/4/2026 đã nâng gấp đôi, lên 1 tỷ đồng/năm, áp dụng từ kỳ tính thuế 1/1/2026.** Ngưỡng này áp dụng cho **cả thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân**. ● CHÍNH THỨC
- [Toàn văn ND 141/2026/NĐ-CP](#) [xaydungchinhhsach.chinhphu.vn](#) · [Bản tin Chính phủ](#) [baochinhphu.vn](#) Cùng nghị định này, **doanh nghiệp có tổng doanh thu năm từ 1 tỷ đồng trở xuống được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp**. ● CHÍNH THỨC [ND 141/2026/NĐ-CP](#)
3. **Giảm 30% thuế thu nhập trong hai năm 2026 và 2027.** Ngày 24/8/2026, Quốc hội thông qua nghị quyết giảm **30% số thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với thu nhập từ kinh doanh** của cá nhân cư trú, và **30% thuế thu nhập doanh nghiệp**, áp dụng cho cá nhân và doanh nghiệp có **doanh thu hằng năm không quá 10 tỷ đồng** trong các năm 2026, 2027. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày Quốc hội thông qua. ● CHÍNH THỨC
- [Thời báo Tài chính Việt Nam — cơ quan ngôn luận của Bộ Tài chính](#) [thoibaotaichinhvietnam.vn](#) ● ĐỐI CHIẾU **Cần đối chiếu:** nghị quyết này vừa được thông qua một ngày trước ngày rà soát cuốn sách. Hãy tra số hiệu chính thức và toàn văn trước khi áp dụng vào tính toán.

5.2 Bốn nhóm hộ kinh doanh theo doanh thu — từ năm 2026

Căn cứ: [Nghị định 68/2026/NĐ-CP](#) [xaydungchinhhsach.chinhphu.vn](#) (hiệu lực 5/3/2026, gồm 5 chương 19 điều), sửa đổi bởi [Nghị định 141/2026/NĐ-CP](#) [xaydungchinhhsach.chinhphu.vn](#); hồ sơ và thủ tục theo [Thông tư 18/2026/TT-BTC](#). ● CHÍNH THỨC

NHÓM	DOANH THU NĂM	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN	SỐ SÁCH	HOÁ ĐƠN	KỶ KHAI THUẾ
1	≤ 1 tỷ đồng	Miễn	Miễn	Ghi chép đơn giản, sổ S1a-HKD	Không bắt buộc	1 lần/năm, hạn 31/1 năm sau (<i>hệ mốt: 2 lần/năm, hạn 31/7 và 31/1</i>)
2	> 1 – 3 tỷ đồng	Theo tỷ lệ % trên doanh thu	Chọn một trong hai: (doanh thu – ngưỡng chịu thuế) × tỷ lệ %, hoặc (doanh thu – chi phí) × 15%	Sổ S2a-HKD; nếu tính theo lợi nhuận thì thêm S2b, S2c, S2d, S2e, S3a	Bắt buộc	Theo quý
3	> 3 – 50 tỷ đồng	Theo tỷ lệ % trên doanh thu	Theo lợi nhuận (doanh thu – chi phí), thuế suất 17%	S2b, S2c, S2d, S2e, S3a	Bắt buộc	Theo quý
4	> 50 tỷ đồng	Kê khai theo doanh thu	Theo lợi nhuận, thuế suất 20%	Như doanh nghiệp: sổ nhật ký, sổ cái, sổ chi tiết, bảng cân đối số phát sinh, báo cáo tài chính	Bắt buộc	Theo tháng

HÌNH 4 • BỐN BẬC DOANH THU HỘ KINH DOANH – TỪ NĂM 2026



Ngưỡng 1 tỷ đồng/năm áp dụng cho cả thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân, từ kỳ tính thuế 1/1/2026 – Nghị định 141/2026/NĐ-CP.

ĐỐI CHIẾU Cần đối chiếu: ký hiệu số (S1a-HKD, S2a-HKD...) lấy từ chế độ kế toán hộ kinh doanh. Hãy xác nhận mẫu số hiện hành với đại lý thuế trước khi đặt in hoặc cấu hình phần mềm.

5.3 Tỷ lệ % tính thuế theo nhóm ngành

Căn cứ: Điều 12 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 và Điều 7 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025 số 109/2025/QH15

CHÍNH THỨC Toàn văn Luật 109/2025/QH15 [ey.com](#)

NHÓM NGÀNH NGHỀ	TỶ LỆ % THUẾ GTGT	TỶ LỆ % THUẾ TNCN
Phân phối, cung cấp hàng hoá	1%	0,5%
Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu	5%	2%
Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hoá, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu	3%	1,5%
Cho thuê tài sản; đại lý bảo hiểm, xổ số, bán hàng đa cấp	—	5%
Sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số: giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số, quảng cáo số	—	5%
Hoạt động kinh doanh khác	2%	1%

Áp dụng vào thực tế nhượng quyền:

- ◆ Cửa hàng cà phê, trà sữa, nhà hàng → thường thuộc nhóm sản xuất, dịch vụ có gắn với hàng hoá (3% / 1,5%)
ĐỐI CHIẾU — mã ngành cụ thể quyết định tỷ lệ, hãy xác nhận với cơ quan thuế quản lý.
- ◆ Cửa hàng bán lẻ hàng hoá → phân phối, cung cấp hàng hoá (1% / 0,5%).
- ◆ Trung tâm dịch vụ, spa, giáo dục, sửa chữa → dịch vụ (5% / 2%).

5.4 Thuế thu nhập doanh nghiệp – nếu bạn chọn pháp nhân

Căn cứ: **Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15**, hướng dẫn tại **Nghị định 320/2025/NĐ-CP**

● CHÍNH THỨC

TỔNG DOANH THU NĂM	THUẾ SUẤT
Từ 1 tỷ đồng trở xuống	Miễn thuế ● CHÍNH THỨC NĐ 141/2026/NĐ-CP
Trên 1 tỷ – 3 tỷ đồng	15%
Trên 3 – 50 tỷ đồng	17%
Trên 50 tỷ đồng	20%

⚠ **Bẫy hay gặp:** doanh thu làm căn cứ xác định thuế suất 15% hay 17% là **tổng doanh thu của kỳ tính thuế trước liền kề**, không phải doanh thu của năm hiện tại. ● CHÍNH THỨC [Luật 67/2025/QH15 – bản tin Bộ Tư pháp](#) ↗ <http://dn.moj.gov.vn>

Ngoài ra, nhớ áp dụng mức **giảm 30%** cho kỳ tính thuế 2026 và 2027 nếu doanh thu năm không quá 10 tỷ đồng (mục 5.1).

5.5 Hoá đơn điện tử

- ☐ **C1** Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu tính thuế giá trị gia tăng hằng năm **từ 1 tỷ đồng trở lên** phải sử dụng **hoá đơn điện tử** khi bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ. ● CHÍNH THỨC [NĐ 68/2026/NĐ-CP](#) ↗ xaydungchinhhsach.chinhphu.vn
- ☐ **C2** Với mô hình bán lẻ trực tiếp đến người tiêu dùng (nhà hàng, cà phê, cửa hàng tiện lợi): áp dụng **hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế**. ● CHÍNH THỨC [NĐ 70/2025/NĐ-CP](#) ↗ xaydungchinhhsach.chinhphu.vn, hiệu lực 1/6/2025
- ☐ **C3** Chọn nhà cung cấp giải pháp hoá đơn điện tử **tương thích với hệ thống điểm bán hàng (POS)** mà bên **nhượng quyền bắt buộc dùng**. Đây là xung đột kỹ thuật rất phổ biến – hỏi bên nhượng quyền trước khi ký.
- ☐ **C4** Đăng ký sử dụng hoá đơn điện tử với cơ quan thuế và chờ chấp nhận trước ngày khai trương.

5.6 Nếu bạn trả phí nhượng quyền ra nước ngoài

Khi bên nhượng quyền là tổ chức nước ngoài không hiện diện tại Việt Nam, khoản phí bản quyền (royalty) bạn chuyển ra nước ngoài phát sinh **thuế nhà thầu nước ngoài** (foreign contractor tax).

- ☐ **C5** Phần thu nhập từ bản quyền chịu **thuế thu nhập doanh nghiệp 10%** trên doanh thu tính thuế. ● CHÍNH THỨC [Thông tư 103/2014/TT-BTC](#) ↗ vcci.com.vn

- ☐ **C6** Phần chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ thuộc đối tượng **không chịu thuế giá trị gia tăng**. **🔍 ĐỐI CHIẾU**
Cần đối chiếu – nếu hợp đồng gộp cả phí đào tạo, phí hỗ trợ kỹ thuật, phần đó có thể chịu thuế giá trị gia tăng và tỷ lệ thuế thu nhập doanh nghiệp khác.
- ☐ **C7** Bên Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ và nộp thay trước khi chuyển tiền ra nước ngoài.
- ☐ **C8** Kiểm tra **hiệp định tránh đánh thuế hai lần** (double tax treaty) giữa Việt Nam và quốc gia của bên nhượng quyền – có thể giảm thuế suất, nhưng phải làm hồ sơ áp dụng hiệp định. **🔍 ĐỐI CHIẾU**
- ☐ **C9** Yêu cầu hợp đồng ghi rõ ai **chịu thuế nhà thầu** (gross-up hay không). Đây là khoản chi phí bị bỏ quên phổ biến nhất trong mô hình tài chính của bên nhận quyền.

5.7 Checklist đăng ký thuế chung

- ☐ **C10** Xác định mã số thuế (với hộ kinh doanh, mã số hộ kinh doanh đồng thời là mã số thuế).
- ☐ **C11** Đăng ký phương pháp tính thuế và kỳ khai thuế phù hợp với nhóm doanh thu dự kiến.
- ☐ **C12** Từ 1/1/2026 **không còn nộp lệ phí môn bài**. **● CHÍNH THỨC** Nghị quyết 198/2025/QH15
- ☐ **C13** Nếu kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử: kiểm tra nghĩa vụ khấu trừ, nộp thay của sàn theo [Nghị định 117/2025/NĐ-CP](#) [↗] vanban.chinhphu.vn (hiệu lực 1/7/2025). **● CHÍNH THỨC**
- ☐ **C14** Lập lịch nhắc hạn khai thuế cho **từng điểm bán** nếu bạn vận hành nhiều điểm.

PHẦN 6 / 15

CHECKLIST D: GIẤY PHÉP CON THEO NGÀNH

Trước tiên, kiểm tra ngành nghề của bạn có nằm trong *Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện* – Phụ lục IV Luật Đầu tư 2025 số 143/2025/QH15 (hiệu lực từ 1/7/2026). **CHÍNH THỨC**

ĐỐI CHIẾU Danh mục này đang thu hẹp — theo dõi sát: Phụ lục IV Luật Đầu tư 2025 ban đầu liệt kê 198 ngành nghề. Nghị quyết 66.17/2026/NQ-CP [xaydungchinhachsach.chinhphu.vn](#) đã cắt giảm, sửa đổi danh mục này. Ngày 24/8/2026 Quốc hội tiếp tục thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư, **cắt 62 ngành nghề**, hiệu lực **1/3/2027**. Trước khi kết luận ngành của bạn có điều kiện hay không, hãy tra danh mục **đang có hiệu lực tại thời điểm bạn nộp hồ sơ**.

6.1 Ngành thực phẩm và đồ uống

- ☐ **D1** Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải có giấy này khi hoạt động, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 12. **CHÍNH THỨC**
[Điều 11 Nghị định 15/2018/NĐ-CP](#) [vcci.com.vn](#)
- ☐ **D2** Kiểm tra xem bạn có thuộc trường hợp không phải cấp giấy không — trong đó có cơ sở đã được cấp một trong các chứng nhận **GMP, HACCP, ISO 22000, IFS, BRC, FSSC 22000** hoặc tương đương còn hiệu lực.
CHÍNH THỨC [Điều 12 khoản 1 NĐ 15/2018/NĐ-CP](#)
- ☐ **D3** Giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm và giấy khám sức khỏe cho toàn bộ nhân viên tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
- ☐ **D4** Hồ sơ truy xuất nguồn gốc nguyên liệu — đặc biệt quan trọng khi bên nhượng quyền chỉ định nhà cung cấp.
- ☐ **D5** Hồ sơ tự công bố sản phẩm đối với sản phẩm bao gói sẵn do bạn tự sản xuất tại điểm bán. **ĐỐI CHIẾU**
- ☐ **D6** Theo dõi thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận và làm thủ tục cấp lại **trước khi hết hạn**.

6.2 Nếu có bán rượu, bia

- ☐ **D7** Bán rượu tiêu dùng tại chỗ (nhà hàng, quán bar): phải đăng ký với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt cơ sở kinh doanh. Điều kiện gồm: là doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh hợp pháp; có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng. **CHÍNH THỨC** [Điều 14 Nghị định 105/2017/NĐ-CP](#) [credent.net](#), sửa đổi bởi Nghị định 17/2020/NĐ-CP
- ☐ **D8** Giấy phép bán lẻ rượu (nếu bán mang về): từ 1/7/2025 thẩm quyền cấp thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.
CHÍNH THỨC [Bản tin Chính phủ](#) [baochinhphu.vn](#) • Nghị định 139/2025/NĐ-CP
- ☐ **D9** Thời hạn giải quyết: **15 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. **CHÍNH THỨC**
- ☐ **D10** **ĐỐI CHIẾU** Theo dõi: Bộ Công Thương đang lấy ý kiến dự thảo nghị định thay thế Nghị định 105/2017 về kinh doanh rượu. [Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước](#) [dms.gov.vn](#)

6.3 Các ngành khác thường gặp trong nhượng quyền



PHẦN 7 / 15

CHECKLIST E: MẶT BẰNG, PHÒNG CHÁY, MÔI TRƯỜNG, BIỂN HIỆU

7.1 Mặt bằng

- ☐ **E1** Hợp đồng thuê có thời hạn **dài hơn hoặc bằng** thời hạn hợp đồng nhượng quyền. Lệnh thời hạn là rủi ro lớn nhất của mô hình nhượng quyền bán lẻ.
- ☐ **E2** Kiểm tra mục đích sử dụng đất và công năng công trình có phù hợp với hoạt động kinh doanh không.
- ☐ **E3** Kiểm tra quyền của bên cho thuê: chủ sở hữu hợp pháp hay bên thuê lại.
- ☐ **E4** Điều khoản cho phép **chuyển nhượng hợp đồng thuê** — cần thiết nếu sau này bạn bán lại cửa hàng.
- ☐ **E5** Giấy phép xây dựng hoặc thủ tục sửa chữa, cải tạo nếu thay đổi kết cấu để làm theo thiết kế chuẩn của thương hiệu.

7.2 Phòng cháy chữa cháy

Khung pháp luật hiện hành: **Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ 2024** (hiệu lực 1/7/2025) và **Nghị định 105/2025/NĐ-CP** ngày 15/5/2025 (hiệu lực 1/7/2025). ● CHÍNH THỨC [Toàn văn ND 105/2025/NĐ-CP](#) [vanban.chinhphu.vn](#)

- ☐ **E6** Tra **danh mục công trình, dự án phải thẩm duyệt hoặc thẩm định thiết kế về phòng cháy chữa cháy** trong các phụ lục của Nghị định 105/2025/NĐ-CP. Xác định điểm bán của bạn có thuộc danh mục không **trước** khi ký **hợp đồng thuê**. ● CHÍNH THỨC
- ☐ **E7** Nếu thuộc danh mục: hoàn tất **thẩm duyệt hoặc thẩm định thiết kế và chấp thuận nghiệm thu** về phòng cháy chữa cháy trước khi đưa vào hoạt động. ● CHÍNH THỨC
- ☐ **E8** Lập và lưu **hồ sơ phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ tại cơ sở**: phiếu thông tin cơ sở, nội quy phòng cháy chữa cháy, văn bản thẩm duyệt hoặc thẩm định thiết kế và chấp thuận nghiệm thu (với công trình thuộc diện). ● CHÍNH THỨC ND 105/2025/NĐ-CP
- ☐ **E9** Trang bị phương tiện chữa cháy, biển chỉ dẫn thoát nạn, đèn chiếu sáng sự cố.
- ☐ **E10** Huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy cho nhân viên; lập phương án chữa cháy.
- ☐ **E11** MÔ HÌNH NHIỀU ĐIỂM BÁN Làm **riêng cho từng địa điểm**. Một hồ sơ phòng cháy chữa cháy không dùng chung cho nhiều cửa hàng.

7.3 Môi trường

- ☐ **E12** Với dịch vụ ăn uống có diện tích dưới 200 m²: được miễn đăng ký môi trường nếu đồng thời thoả các điều kiện — không phát sinh khí thải phải xử lý; không phát sinh nước thải, hoặc nước thải được đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép; không phát sinh chất thải nguy hại trong quá trình hoạt động. **CHÍNH THỨC** Điều 32 [Nghị định 08/2022/NĐ-CP](#) ↗ [vanban.chinhphu.vn](#), sửa đổi bởi [Nghị định 05/2025/NĐ-CP](#) ↗ [vanban.chinhphu.vn](#)
- ☐ **E13** Với cơ sở từ 200 m² trở lên hoặc không thoả điều kiện miễn: thực hiện **đăng ký môi trường**. **ĐỐI CHIẾU**
Xác nhận cơ quan tiếp nhận tại địa phương.
- ☐ **E14** Hợp đồng thu gom, xử lý chất thải rắn và dầu mỡ thải với đơn vị có chức năng.



7.4 Biển hiệu và quảng cáo

Căn cứ: **Luật Quảng cáo (sửa đổi) 2025 số 75/2025/QH15**, Điều 34 và Điều 18; hướng dẫn tại **Nghị định 342/2025/NĐ-CP**. **CHÍNH THỨC**

- ☐ **E15** Biển hiệu phải có: tên cơ quan chủ quản trực tiếp (nếu có); **tên cơ sở sản xuất, kinh doanh đúng theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh**; địa chỉ, điện thoại. **CHÍNH THỨC** Điều 34
- ☐ **E16** Kích thước: biển hiệu **ngang** — chiều cao tối đa **02 mét**; biển hiệu **dọc** — chiều ngang tối đa **01 mét**, chiều cao tối đa **04 mét** và không vượt quá chiều cao của tầng nhà nơi đặt biển. **CHÍNH THỨC** Điều 34
- ☐ **E17** Chữ viết trên biển hiệu tuân thủ Điều 18 Luật Quảng cáo về thể hiện tiếng Việt và tiếng nước ngoài. **CHÍNH THỨC**
- ☐ **E18** **⚠ Xung đột thường gặp:** bộ nhận diện thương hiệu quốc tế thường đặt tên tiếng nước ngoài lớn hơn tên tiếng Việt. Hãy đưa yêu cầu này cho bên nhượng quyền **trước khi đặt sản xuất biển hiệu**, và xin bản thiết kế được điều chỉnh cho Việt Nam.
- ☐ **E19** Biển hiệu không che chắn lối thoát nạn, không cản trở hoạt động chữa cháy.

PHẦN 8 / 15

CHECKLIST F: LAO ĐỘNG, BẢO HIỂM, TIỀN LƯƠNG

8.1 Hợp đồng và nội quy

- ☐ **F1** Giao kết **hợp đồng lao động bằng văn bản** với người lao động (trừ trường hợp hợp đồng có thời hạn dưới 01 tháng theo quy định). **CHÍNH THỨC** Bộ luật Lao động 2019
- ☐ **F2** Xây dựng **thang lương, bảng lương** và định mức lao động.
- ☐ **F3** Nếu sử dụng **từ 10 người lao động trở lên**: ban hành **nội quy lao động bằng văn bản** và đăng ký với cơ quan chuyên môn về lao động. **CHÍNH THỨC** Bộ luật Lao động 2019
- ☐ **F4** Lập sổ quản lý lao động; khai trình sử dụng lao động theo quy định.
- ☐ **F5** Hồ sơ an toàn, vệ sinh lao động; huấn luyện an toàn cho các vị trí có yêu cầu nghiêm ngặt (bếp, kho lạnh, thiết bị áp lực).

8.2 Tiền lương tối thiểu vùng – áp dụng từ 1/1/2026

Căn cứ: **Nghị định 293/2025/NĐ-CP** ngày 10/11/2025, hiệu lực **1/1/2026**. **CHÍNH THỨC**

Danh mục địa bàn áp dụng [xaydungchinhhsach.chinhphu.vn](#)

VÙNG	MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU THÁNG	MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU GIỜ
Vùng I	5.310.000 đồng	25.500 đồng
Vùng II	4.730.000 đồng	22.700 đồng
Vùng III	4.140.000 đồng	20.000 đồng
Vùng IV	3.700.000 đồng	17.800 đồng

- ☐ **F6** Tra **địa bàn** của từng điểm bán trong danh mục kèm theo Nghị định 293/2025/NĐ-CP. Hai cửa hàng cùng một tỉnh vẫn có thể thuộc hai vùng lương khác nhau.
- ☐ **F7** Với nhân viên làm việc theo giờ (phổ biến trong ngành ăn uống, bán lẻ): áp dụng đúng **mức lương tối thiểu giờ**.

8.3 Bảo hiểm xã hội

Căn cứ: **Luật Bảo hiểm xã hội 2024** (hiệu lực 1/7/2025) và **Nghị định 158/2025/NĐ-CP** ngày 25/6/2025. **CHÍNH THỨC**

Cổng thông tin Bảo hiểm xã hội Việt Nam [baohiemxahoi.gov.vn](#)

- ☐ **F8** Đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động thuộc diện tham gia bắt buộc.
- ☐ **F9** **Chủ hộ kinh doanh cũng thuộc diện bảo hiểm xã hội bắt buộc.** Chủ hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai tham gia từ **1/7/2025**; các chủ hộ kinh doanh khác từ **1/7/2029**.
CHÍNH THỨC
- ☐ **F10** **!** **Điểm cần hỏi lại cơ quan bảo hiểm xã hội:** từ 1/1/2026 **toàn bộ** hộ kinh doanh chuyển sang phương pháp kê khai. Cách xác định thời điểm bắt đầu tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của chủ hộ vì vậy cần được xác nhận cho trường hợp cụ thể của bạn. **ĐỐI CHIẾU**
- ☐ **F11** Mức đóng của chủ hộ kinh doanh từ 1/7/2025 thấp nhất khoảng **585.000 đồng/tháng**. **ĐỐI CHIẾU** Cần đối chiếu mức hiện hành tại thời điểm bạn đăng ký.
- ☐ **F12** Kinh phí công đoàn theo **Luật Công đoàn 2024** (hiệu lực 1/7/2025). **ĐỐI CHIẾU** Xác nhận mức đóng và đối tượng áp dụng với cơ quan chuyên môn.

CHECKLIST G: SỞ HỮU TRÍ TUỆ

- ☐ **G1** Xác minh **nhãn hiệu đã được bảo hộ tại Việt Nam** và giấy chứng nhận còn hiệu lực. Nhãn hiệu được bảo hộ ở nước ngoài **không** đương nhiên được bảo hộ tại Việt Nam.
- ☐ **G2** Hợp đồng nhượng quyền phải nêu rõ **phạm vi quyền sử dụng** nhãn hiệu: hàng hoá, dịch vụ nào, lãnh thổ nào, thời hạn bao lâu, có độc quyền hay không.
- ☐ **G3** **Đăng ký hợp đồng sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp (li-xăng)**. Theo khoản 3 Điều 148 Luật Sở hữu trí tuệ, hợp đồng li-xăng phải đăng ký thì mới có giá trị pháp lý với **bên thứ ba — trừ hợp đồng sử dụng nhãn hiệu**. **CHÍNH THỨC**

→ Nghĩa là: với riêng nhãn hiệu, **không bắt buộc** đăng ký để hợp đồng có hiệu lực giữa hai bên.

- ☐ **G4** **ĐỐI CHIẾU** **Cần đối chiếu:** từ 1/7/2025, cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký hợp đồng li-xăng được chuyển về **Ủy ban nhân dân cấp tỉnh** theo Nghị định 136/2025/NĐ-CP. Xác nhận đầu mối tiếp nhận tại địa phương trước khi nộp.
- ☐ **G5** Nếu hợp đồng có chuyển giao **bí quyết kinh doanh, công thức, phần mềm**: xác định rõ quyền sử dụng sau khi chấm dứt hợp đồng.
- ☐ **G6** **CHƯA CÓ** **Chưa có dữ liệu — cần hỏi riêng:** nghĩa vụ trả tiền quyền tác giả, quyền liên quan khi phát nhạc nền tại cửa hàng. Đây là khoản chi phí thật, thường bị bỏ sót; hãy hỏi tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả âm nhạc.
- ☐ **G7** Đăng ký tên miền và tài khoản mạng xã hội cho điểm bán **đúng theo chính sách thương hiệu** của bên nhượng quyền.

MA TRẬN THEO MÔ HÌNH

Bảng này trả lời câu hỏi: "Ở mô hình của tôi, phần nào khác đi?"

HÌNH 5 · MA TRẬN BA MÔ HÌNH x SÁU KHỐI NGHĨA VỤ

	A	B	C	D	E	F
MỘT ĐIỂM BÁN	•	•	•	•	•	•
NHIỀU ĐIỂM BÁN	+	!	+	•	+	+
PHÁT TRIỂN KHU VỰC	!	!	!	+	+	!

• Giống nhau

+

Khác biệt cần chú ý

!

Khác biệt lớn nhất

10.1 Một điểm bán (single-unit)

KHỐI	VIỆC PHẢI LÀM
Nhượng quyền	A1–A13
Chủ thể	Hộ kinh doanh (B1–B6, B8) hoặc doanh nghiệp (B9–B15)
Thuế	Xác định nhóm doanh thu; nếu dưới 1 tỷ đồng/năm thì miễn thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân, khai 1 lần/năm
Giấy phép con	Theo ngành, cho một địa điểm
Mặt bằng	Một bộ hồ sơ phòng cháy chữa cháy, môi trường, biển hiệu
Nhân sự	Thường dưới 10 người → chưa bắt buộc đăng ký nội quy lao động

10.2 Nhiều điểm bán (multi-unit)

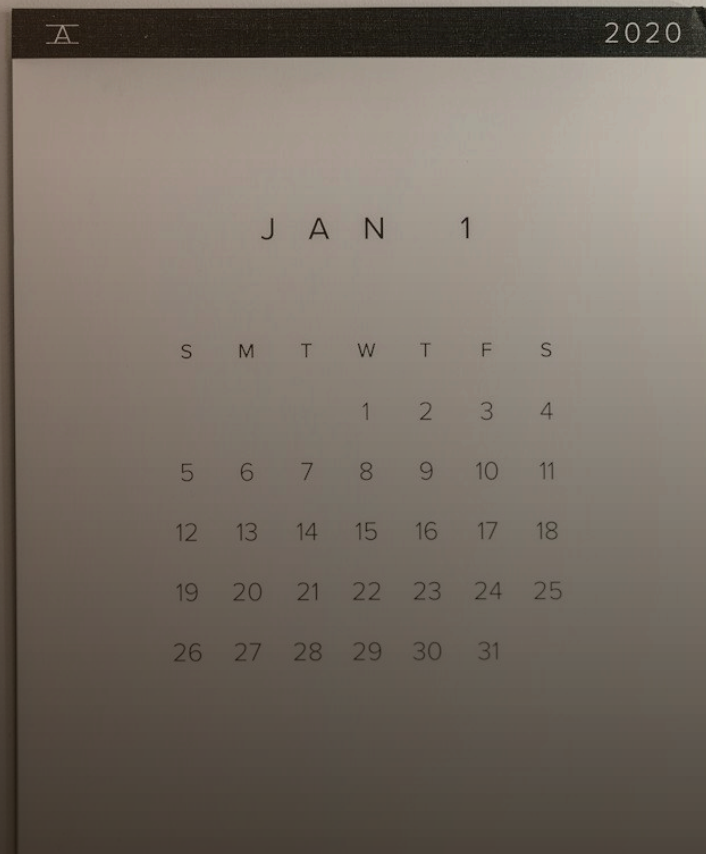
Những gì thay đổi so với một điểm bán:

KHỐI	ĐIỂM KHÁC BIỆT
Chủ thể	Không thể mở hộ kinh doanh thứ hai cho cùng một người; CHÍNH THỨC Điều 83 ND 168/2025. Hai lựa chọn: (a) giữ một hộ kinh doanh và đăng ký nhiều địa điểm kinh doanh ; (b) chuyển sang doanh nghiệp và mở chi nhánh hoặc địa điểm kinh doanh
Thông báo	Với hộ kinh doanh: mỗi địa điểm phải thông báo cho cơ quan quản lý thuế và cơ quan quản lý thị trường nơi đặt địa điểm CHÍNH THỨC Điều 87 ND 168/2025
Thuế	Doanh thu cộng gộp đẩy bạn lên nhóm cao hơn rất nhanh — hai cửa hàng cà phê là đủ vượt ngưỡng 1 tỷ đồng. Chuẩn bị chế độ sổ sách và hoá đơn điện tử trước , không đợi vượt ngưỡng rồi mới làm
Giấy phép con	Làm riêng cho từng địa điểm . Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm, hồ sơ phòng cháy chữa cháy, giấy phép rượu — không dùng chung
Nhân sự	Vượt 10 người lao động → bắt buộc đăng ký nội quy lao động ; kiểm tra vùng lương riêng cho từng địa bàn
Vận hành	Lập bảng theo dõi hạn tập trung: mỗi giấy phép của mỗi cửa hàng có ngày hết hạn riêng

10.3 Phát triển một khu vực (area developer)

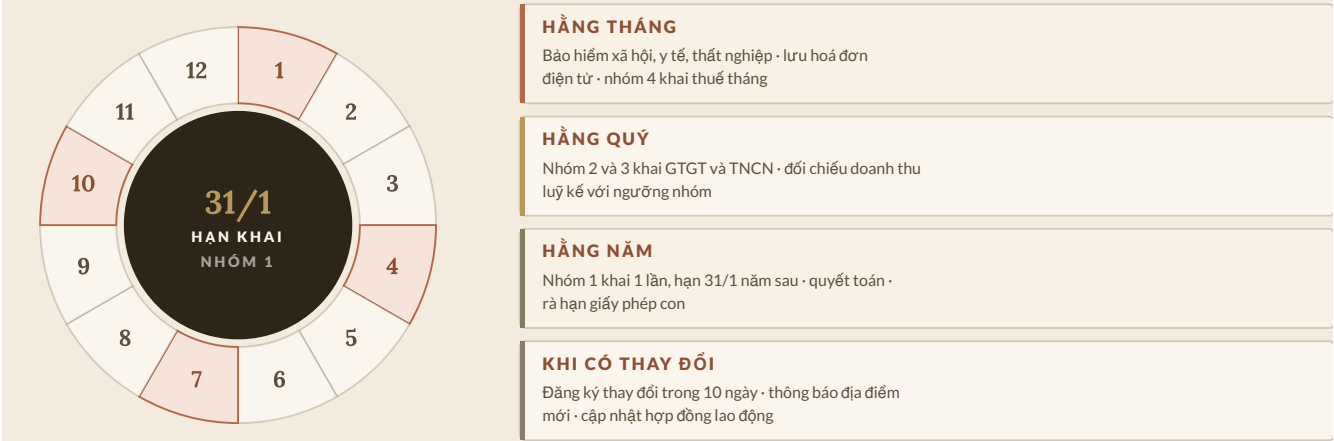
Những gì **thêm vào** so với nhiều điểm bán:

KHỐI	VIỆC THÊM
Hợp đồng	Đây là hợp đồng phát triển quyền thương mại theo Điều 3 ND 35/2006 CHÍNH THỨC — cấp quyền thành lập nhiều hơn một cơ sở trong một khu vực địa lý nhất định
Điều khoản sống còn	Lộ trình mở điểm bán; hậu quả khi chậm; điều kiện giữ hay mất độc quyền khu vực ; quyền của bên nhượng quyền khi bạn không đạt tiến độ
Cấu trúc	Cân nhắc một pháp nhân mẹ + nhiều chi nhánh , hoặc pháp nhân riêng cho từng cụm — quyết định dựa trên rủi ro, thuế và khả năng chuyển nhượng từng phần
Phân biệt	Nếu hợp đồng cho bạn quyền cấp lại cho người khác thì đó là quyền thương mại chung (master franchise), không phải phát triển khu vực. Khi đó bạn trở thành bên nhượng quyền thứ cấp và phát sinh nghĩa vụ của bên nhượng quyền: điều kiện hệ thống hoạt động 01 năm, cung cấp bản giới thiệu nhượng quyền 15 ngày làm việc trước khi ký, chế độ báo cáo Sở Công Thương CHÍNH THỨC
Tài chính	Phí phát triển khu vực trả trước thường lớn; xác định rõ xử lý phí đã trả nếu hợp đồng chấm dứt sớm
Thuế	Phí phát triển khu vực trả cho bên nước ngoài — kiểm tra thuế nhà thầu nước ngoài (mục 5.6) cho từng loại phí , không gộp chung



LỊCH TUẦN THỦ 12 THÁNG

HÌNH 6 · LỊCH TUẦN THỦ 12 THÁNG



KỶ	VIỆC PHẢI LÀM
Hằng tháng	Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp · lưu hoá đơn điện tử · (nhóm 4) khai thuế tháng
Hằng quý	(Nhóm 2 và 3) khai thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân theo quý · đối chiếu doanh thu lũy kế với ngưỡng nhóm
Hằng năm	(Nhóm 1) khai thuế 1 lần, hạn 31/1 năm sau · quyết toán thuế · rà soát hạn các giấy phép con · cập nhật vùng lương tối thiểu nếu có nghị định mới
Khi có thay đổi	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh trong 10 ngày ● CHÍNH THỨC Điều 100 ND 168/2025 · thông báo địa điểm kinh doanh mới · cập nhật hợp đồng lao động
Trước khi hết hạn	Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm · giấy phép rượu · hợp đồng thuê mặt bằng · hợp đồng nhượng quyền



PHẦN 12 / 15

MƯỜI HAI LỖI HAY GẶP NHẤT

01
Ký hợp đồng nhượng quyền trước khi kiểm tra mặt bằng có đạt điều kiện phòng cháy chữa cháy hay không. Phí đã trả, cửa hàng không mở được.

02
Không yêu cầu bản giới thiệu về nhượng quyền thương mại, hoặc nhận muộn hơn 15 ngày làm việc trước khi ký.
● CHÍNH THỨC Điều 8 ND 35/2006

03
Nhầm hợp đồng phát triển khu vực với quyền thương mại chung. Hai loại có nghĩa vụ pháp lý rất khác nhau.

04
Mở hộ kinh doanh thứ hai cho cùng một người. Không được phép trên phạm vi toàn quốc. ● CHÍNH THỨC Điều 83 ND 168/2025

05
Mở địa điểm kinh doanh mới mà không thông báo cơ quan thuế và cơ quan quản lý thị trường. ● CHÍNH THỨC Điều 87 ND 168/2025

06
Vẫn lập kế hoạch tài chính dựa trên thuế khoán. Thuế khoán đã bị xoá bỏ từ 1/1/2026.

07
Không chuẩn bị hoá đơn điện tử trước khi vượt ngưỡng 1 tỷ đồng. Việc chuyển đổi giữa kỳ kinh doanh rất tốn kém.

08
Chọn phần mềm hoá đơn điện tử không tương thích với hệ thống điểm bán hàng bắt buộc của thương hiệu.

09
Quên thuế nhà thầu nước ngoài trên phí bản quyền. Khoản này thường làm lệch mô hình tài chính 10%.

10
Đặt sản xuất biển hiệu theo bộ nhận diện quốc tế trước khi kiểm tra quy định về chữ viết và kích thước.

11
Áp một mức lương tối thiểu cho mọi cửa hàng trong khi các cửa hàng thuộc các vùng khác nhau.

12
Không lập bảng theo dõi ngày hết hạn giấy phép khi số điểm bán tăng lên.

BẢNG TRA VĂN BẢN PHÁP LUẬT

Danh sách này để bạn tra ngược. Mọi con số trong sách đều dẫn về một trong các văn bản dưới đây. Ngày rà soát: 25/8/2026.

Nhượng quyền thương mại

VĂN BẢN	NỘI DUNG DÙNG TRONG SÁCH	NHÃN
Luật Thương mại 2005, Điều 284–291	Khung nhượng quyền thương mại	CHÍNH THỨC
Nghị định 35/2006/NĐ-CP ↗ luatvietnam.vn	Định nghĩa, điều kiện, đăng ký, nghĩa vụ cung cấp thông tin	CHÍNH THỨC
Nghị định 120/2011/NĐ-CP ↗ luatvietnam.vn	Điều 17a — miễn đăng ký, chế độ báo cáo Sở Công Thương	CHÍNH THỨC
Nghị định 08/2018/NĐ-CP ↗ vanban.vcci.com.vn	Sửa Điều 5, bãi bỏ Điều 6 và 7 NĐ 35/2006	CHÍNH THỨC
Thông tư 03/2024/TT-BCT ↗ vcci.com.vn	Thủ tục nhượng quyền	CHÍNH THỨC

Đăng ký kinh doanh

VĂN BẢN	NỘI DUNG	NHÃN
Nghị định 168/2025/NĐ-CP ↗ xaydungchinhhsach.chinhphu.vn	Điều 83, 87, 88, 100 — hộ kinh doanh	CHÍNH THỨC
Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật sửa đổi 2025	Thành lập, chi nhánh, địa điểm kinh doanh	CHÍNH THỨC
Nghị định 252/2026/NĐ-CP ↗ xaydungchinhhsach.chinhphu.vn	Kê khai chủ sở hữu hưởng lợi khi đăng ký thuế; hiệu lực 1/7/2026	CHÍNH THỨC
Luật Đầu tư 2025 số 143/2025/QH15 ↗ vanban.chinhphu.vn , Phụ lục IV	Ngành nghề kinh doanh có điều kiện, hiệu lực 1/7/2026	CHÍNH THỨC
Nghị quyết 66.17/2026/NQ-CP ↗ xaydungchinhhsach.chinhphu.vn ; Luật sửa đổi Luật Đầu tư thông qua 24/8/2026	Cắt giảm danh mục ngành nghề có điều kiện; cắt 62 ngành nghề từ 1/3/2027	ĐỐI CHIẾU

Thuế

VĂN BẢN	NỘI DUNG	NHÃN
Nghị quyết 198/2025/QH15 ↗ vbpl.vn	Điều 10 — bỏ thuế khoán và lệ phí môn bài từ 1/1/2026	CHÍNH THỨC
Nghị định 68/2026/NĐ-CP ↗ xaydungchinhhsach.chinhphu.vn	Chính sách và quản lý thuế hộ kinh doanh, hiệu lực 5/3/2026	CHÍNH THỨC
Nghị định 141/2026/NĐ-CP ↗ xaydungchinhhsach.chinhphu.vn	Nâng ngưỡng lên 1 tỷ đồng/năm; miễn thuế TNDN dưới 1 tỷ	CHÍNH THỨC

VĂN BẢN	NỘI DUNG	NHÂN
Thông tư 18/2026/TT-BTC	Hồ sơ, thủ tục quản lý thuế hộ kinh doanh	● CHÍNH THỨC
Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025 số 109/2025/QH15	Điều 7, Điều 9 — thu nhập từ kinh doanh, biểu thuế 5 bậc	● CHÍNH THỨC
Luật Thuế giá trị gia tăng 2024, Điều 12	Tỷ lệ % tính thuế trực tiếp trên doanh thu	● CHÍNH THỨC
Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2025 số 67/2025/QH15; Nghị định 320/2025/NĐ-CP	Thuế suất 15% · 17% · 20%	● CHÍNH THỨC
Nghị quyết Quốc hội ngày 24/8/2026	Giảm 30% thuế thu nhập cho doanh thu ≤ 10 tỷ, kỳ 2026–2027	🕒 ĐỐI CHIẾU
Nghị định 70/2025/NĐ-CP ↗ xaydungchinh sach.chinhphu.vn	Hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền	● CHÍNH THỨC
Nghị định 117/2025/NĐ-CP ↗ vanban.chinhphu.vn	Quản lý thuế trên nền tảng thương mại điện tử	● CHÍNH THỨC
Thông tư 103/2014/TT-BTC ↗ vcci.com.vn	Thuế nhà thầu nước ngoài trên phí bản quyền	● CHÍNH THỨC

Giấy phép con, mặt bằng, an toàn

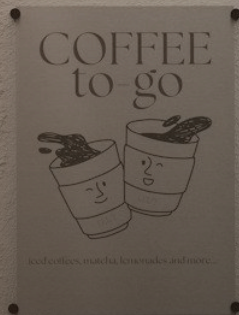
VĂN BẢN	NỘI DUNG	NHÂN
Luật An toàn thực phẩm 2010; Nghị định 15/2018/NĐ-CP ↗ vcci.com.vn	Điều 11, 12 — giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện	● CHÍNH THỨC
Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ 2024; Nghị định 105/2025/NĐ-CP ↗ vanban.chinhphu.vn	Thẩm duyệt thiết kế, hồ sơ tại cơ sở	● CHÍNH THỨC
Luật Bảo vệ môi trường 2020; Nghị định 08/2022/NĐ-CP Điều 32; Nghị định 05/2025/NĐ-CP ↗ vanban.chinhphu.vn	Miễn đăng ký môi trường dưới 200 m ²	● CHÍNH THỨC
Nghị định 105/2017/NĐ-CP ↗ credent.net ; Nghị định 17/2020/NĐ-CP ; Nghị định 139/2025/NĐ-CP	Bán rượu tiêu dùng tại chỗ, bán lẻ rượu	● CHÍNH THỨC
Luật Quảng cáo (sửa đổi) 2025 số 75/2025/QH15; Nghị định 342/2025/NĐ-CP	Điều 18, 34 — biển hiệu	● CHÍNH THỨC

Lao động và sở hữu trí tuệ

THUẬT NGỮ VIỆT · ANH · HOA

TIẾNG VIỆT	ENGLISH	中文
Nhượng quyền thương mại	Franchising	商业特许经营
Bên nhượng quyền	Franchisor	特许人
Bên nhận quyền	Franchisee	被特许人
Bên nhượng quyền thứ cấp	Sub-franchisor / Master franchisee	次级特许人
Bên nhận quyền thứ cấp	Sub-franchisee	次级被特许人
Hợp đồng phát triển quyền thương mại	Area development agreement	区域开发协议
Quyền thương mại chung	Master franchise right	总特许经营权
Bản giới thiệu về nhượng quyền thương mại	Franchise disclosure document	特许经营信息披露文件
Hộ kinh doanh	Household business	个体经营户
Doanh nghiệp	Enterprise / company	企业
Địa điểm kinh doanh	Business location	营业地点
Chi nhánh	Branch	分公司
Thuế khoán	Lump-sum (presumptive) tax	核定征收税
Lệ phí môn bài	Business licence fee	营业执照费
Thuế giá trị gia tăng	Value added tax	增值税
Thuế thu nhập cá nhân	Personal income tax	个人所得税
Thuế thu nhập doanh nghiệp	Corporate income tax	企业所得税
Thuế nhà thầu nước ngoài	Foreign contractor tax	外国承包商税
Phí bản quyền	Royalty	特许权使用费
Hoá đơn điện tử	Electronic invoice	电子发票
Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	Food safety eligibility certificate	食品安全条件合格证
Phòng cháy chữa cháy	Fire prevention and fighting	消防
Đăng ký môi trường	Environmental registration	环境登记
Lương tối thiểu vùng	Regional minimum wage	地区最低工资
Bảo hiểm xã hội bắt buộc	Compulsory social insurance	强制社会保险
Hợp đồng li-xăng	Licence agreement	许可合同

15



BƯỚC TIẾP THEO

Bạn vừa có một danh mục để **không bỏ sót câu hỏi**. Bước tiếp theo là biến nó thành kế hoạch của riêng bạn:

1. **Khoanh mô hình của bạn** — một điểm bán, nhiều điểm bán, hay phát triển khu vực. Đọc lại Phần 10.
2. **Chốt tư cách pháp lý** trước khi ký bất cứ thứ gì. Quyết định này khó đảo ngược.
3. **Dựng bảng theo dõi hạn** — mỗi giấy phép, mỗi điểm bán, một dòng, một ngày hết hạn.
4. **Mang cuốn sách này đến gặp luật sư và đại lý thuế.** Một buổi tư vấn có chuẩn bị rẻ hơn nhiều so với một buổi tư vấn từ con số không.
5. **Đặt lịch rà soát lại sau sáu tháng.** Với tốc độ thay đổi hiện nay của pháp luật Việt Nam, sáu tháng là chu kỳ hợp lý.

Sổ tay này được biên soạn bởi Lexi — trợ lý pháp lý, thuế và thương mại thuộc hệ sinh thái Nguyễn Phi Vân. Nội dung mang tính tham khảo, không phải tư vấn pháp lý. Hãy đối chiếu với luật sư và đại lý thuế có chứng chỉ hành nghề tại Việt Nam trước khi hành động.

Ngày rà soát nội dung: 25/8/2026 · Phiên bản 1.0

Về cuốn sổ tay này

N

NPV FRANCHISE ACADEMY
HỌC VIỆN NHƯỢNG QUYỀN NPV

BIÊN SOẠN	Lexi — trợ lý pháp lý, thuế và thương mại thuộc hệ sinh thái Nguyễn Phi Vân
PHẠM VI	Hệ kinh doanh cá thể và doanh nghiệp · một điểm bán, nhiều điểm bán, phát triển một khu vực
QUY MÔ	15 phần · 94 mục kiểm tra có ô tick · 19 bảng tra · 125 nhãn độ tin cậy
TÍNH CHẤT	Thông tin tham khảo. Không phải tư vấn pháp lý, tư vấn thuế hay tư vấn đầu tư.
CẦN LÀM GÌ	Đối chiếu với luật sư và đại lý thuế có chứng chỉ hành nghề tại Việt Nam trước khi hành động.
RÀ SOÁT LẠI	Sáu tháng một lần, hoặc ngay khi có văn bản mới thay thế các nghị định dẫn chiếu trong sách.

N

NPV FRANCHISE ACADEMY
HỌC VIỆN NHƯỢNG QUYỀN NPV

NGÀY RÀ SOÁT NỘI DUNG · 25/8/2026 · PHIÊN BẢN 1.0